

GIỚI THIỆU SÁCH

NHỮNG PHONG TRÀO TÔN GIÁO MỚI TRONG THẾ KỈ XXI^(*)

**Philip Charles Lucas và
Thomas Robbins** (chủ biên)
Nxb. Roulledge, New York và London,
2004, 364 trang.

Cuốn sách là một tập hợp tương đối toàn diện những công trình nghiên cứu đa dạng của các nhà nghiên cứu tiêu biểu hiện nay trên thế giới về chủ đề *Các phong trào tôn giáo mới* từ nhiều năm qua thuộc các lĩnh vực luật pháp, chính trị và biến đổi xã hội trên phương diện toàn cầu.

Sau phần giới thiệu chung, cuốn sách được chia thành các nội dung lớn, chủ yếu phân theo khu vực địa lí, như: Tây Âu, Đông Âu và Trung Á, Châu Phi, Châu Á và Châu Úc, Bắc và Nam Mỹ. Phần cuối cuốn sách giới thiệu những vấn đề về lí thuyết cùng với kết luận chung cho cả cuốn sách.

Mặc dầu cuốn sách bao chứa rất nhiều các bài viết tương đối đa dạng, người đọc qua phần Giới thiệu của Thomas Robbins dễ dàng mừng tượng nội dung căn bản nhất, cũng là nổi bật nhất liên quan đến vấn đề các phong trào tôn giáo mới đầu thế kỉ XXI: Các phong trào tôn giáo và Bạo lực; các nguồn gốc của sự căng thẳng; Toàn cầu hoá; Châu Mỹ, chủ nghĩa toàn cầu hoá và các phong trào tôn giáo; Yếu tố quan liêu; Vai trò của các giáo hội; Các phong trào; và Tự do tôn giáo và Phân

biệt đối xử. Đáng chú ý là khi bàn về vấn đề toàn cầu hoá, tác giả đã tổng kết rất hay về điều kiện phát triển cũng như phản ứng của các phong trào tôn giáo mới: các tôn giáo mới đều kết hợp, thường là không có sự phân biệt nào, những tri thức sâu sắc từ các nền văn hoá và truyền thống (tôn giáo) khác. Toàn cầu hoá do đó có khuynh hướng gia tăng đa dạng tôn giáo trong lòng các xã hội và hoàn toàn phá vỡ quy tắc của các thị trường tôn giáo (p. 6).

Bàn về vai trò của các giáo hội truyền thống, tác giả chỉ ra rằng các giáo hội đã được thể chế hoá có thể ủng hộ tự do tôn giáo và quyền lợi của những nhóm phái tôn giáo thiểu số và phi truyền thống, nhưng trên thực tế tư tưởng chống giáo phái chắc chắn sẽ trở thành một lực lượng xã hội đáng kể đặc biệt khi lực lượng này nhận được sự hỗ trợ từ chính giới tăng lữ có nhiều ảnh hưởng (p. 17). Về bản thân các giáo phái, tác giả cũng nêu lên những vấn đề đang tranh cãi: Cần phải xem xét các nhóm tôn giáo mới đang bị bêu riếu và phân biệt đối xử. Liệu có phải chúng đơn giản là những nạn nhân vô tội không? Những nét tiêu biểu nào giúp nhận ra những nhóm có thể gây ra sự thù địch lớn nhất? Tại sao một số nhóm như Giáo hội Khoa học Kitô hay Nhân chứng Jehovah hay gặp những vấn đề “nóng”? (p. 18)

Trong phần kết luận, Phillip Charles Lucas khẳng định thực tế rằng các cộng đồng tôn giáo mới và thiểu số trong bất

*. Nguyên bản tiếng Anh: *New Religious Movements in the 21st century. Legal, Political and Social Challenges in Global Perspective*. Sách hiện có tại Thư viện Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

cứ nền văn hoá hay quốc gia nào đều phải đối mặt với cuộc chiến rất khó khăn để tồn tại. Điều này là vì các cộng đồng này thường thách thức hoặc phản đối trật tự bình thường của một xã hội. Chính vì thế hệ thống luật pháp, các tôn giáo chủ lưu, các đảng phái chính trị và các nhóm công dân có trách nhiệm đều buộc phải đối mặt với các thách thức ấy bởi chính vị trí xã hội của mình và vì một xã hội có trật tự.

Phillip Charles Lucas cũng chỉ ra 5 yếu tố chính dẫn đến sự gia tăng kiểm soát các cộng đồng tôn giáo mới và thiểu số khắp nơi trên thế giới: 1. Sự kết thúc của chiến tranh lạnh với việc chuyển đổi từ cuộc chiến giữa các nền dân chủ tư bản với các nhà vô thần sang sự va chạm của các nền văn minh dựa trên tôn giáo; 2. Tấn công khủng bố của các tín đồ Islam giáo cực đoan dẫn đến chương trình chiến tranh chống khủng bố của Mỹ; 3. Những vụ việc bạo lực đầy tính giết gân liên quan đến các tôn giáo mới cuối thế kỉ XX dẫn đến một cách hiểu rằng các tôn giáo thiểu số có thể đe dọa trật tự xã hội; 4. Sự lan rộng của các phong trào chống giáo phái cả từ phía nghiên cứu học thuật, các tổ chức xã hội tự thân hay thậm chí các phong trào gắn bó khá chặt chẽ với chính trị, luật pháp và các thế lực tôn giáo chính thống; 5. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa quốc gia ở một số đất nước nơi đang đấu tranh để xây dựng một bản sắc dân tộc rõ ràng đã kéo theo những thay đổi về thể chế mới, và những nỗ lực tức thời của các giáo hội quốc gia, xuyên quốc gia để dành lại sự hoà thuận văn hoá bằng cách thân

thiện với các lực lượng chính trị theo chủ nghĩa quốc gia (p. 342).

Như thế, các tác giả cho rằng tương lai của các phong trào tôn giáo mới và tôn giáo thiểu số là không sáng sủa. Hàng loạt các yếu tố - “chiến tranh chống khủng bố”, bản sắc quốc gia bị đe dọa, các truyền thống quốc giáo, nỗi lo sợ về chủ nghĩa đế quốc văn hoá, các nhà thế tục chống giáo phái, và sự gia tăng các phong trào chống giáo phái tầm cỡ quốc gia hoặc xuyên quốc gia, cộng đồng Islam giáo, và sự suy giảm tín đồ của các tôn giáo chủ lưu – đang kết hợp với nhau để đặt ra những giới hạn mới cho tự do của các nhóm tôn giáo thiểu số và các phong trào tôn giáo ở các quốc gia khắp toàn cầu.

Trên tinh thần chung, các tác giả vẫn nhấn mạnh sự suy giảm của tự do tôn giáo trên phạm vi toàn cầu. Chính sự gia tăng kiểm soát và hạn chế các tôn giáo mới và thuộc nhóm nhỏ khiến cho những người luôn hộ các quyền tự do cơ bản của con người về tín ngưỡng, tôn giáo và thực hành ngày càng quan ngại hơn bao giờ hết.

Nhìn chung, đây một cuốn sách tập hợp và cập nhật tương đối toàn diện những tri thức, suy nghĩ và nhận định sâu sắc và khái quát mọi vấn đề liên quan đến khái niệm “các phong trào tôn giáo mới”. Chắc chắn cuốn sách là một tài liệu tham khảo không thể thiếu với ai muốn tìm hiểu hoặc nghiên cứu về đề tài rất thời sự và nhiều thách thức như thế này./.

Hoàng Chung